

Số: 32 /KH-PGDĐT

Cẩm Giàng, ngày 05 tháng 9 năm 2022

KẾ HOẠCH
Thực hiện nhiệm vụ giáo dục tiểu học
Năm học 2022 - 2023

Căn cứ Chỉ thị số 1112/CT-BGDĐT ngày 19/8/2022 của Bộ trưởng Bộ GDĐT về thực hiện nhiệm vụ năm học 2022-2023;

Căn cứ Quyết định số 2220/QĐ-UBND ngày 17/8/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hải Dương về việc ban hành khung kế hoạch thời gian năm học 2022-2023;

Căn cứ Công văn số 1100/SGDĐT-GDTH ngày 31 tháng 8 năm 2022 của Sở Giáo dục và Đào tạo về Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục tiểu học năm học 2022-2023;

Căn cứ Chỉ thị số 08/CT-UBND ngày 31 tháng 8 năm 2022 của Chủ tịch UBND huyện Cẩm Giàng về Chỉ thị nhiệm vụ năm học 2022-2023;

Phòng Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) xây dựng kế hoạch và triển khai thực hiện nhiệm vụ năm học 2022-2023 đối với giáo dục tiểu học như sau:

A. NHIỆM VỤ CHUNG

1. Tổ chức triển khai nhiệm vụ năm học 2022 - 2023 bảo đảm an toàn trường học; chủ động, linh hoạt thực hiện kế hoạch năm học, phòng, chống và ứng phó hiệu quả với thiên tai, dịch bệnh.

2. Thực hiện hiệu quả Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ GDĐT (Chương trình giáo dục phổ thông 2018) đối với lớp 1, lớp 2, lớp 3 và Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học ban hành theo Quyết định số 16/2006/QĐ-BGDĐT ngày 05/5/2006 (Chương trình giáo dục phổ thông 2006) đối với lớp 4, lớp 5.

3. Tiếp tục nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý; thực hiện xây dựng kế hoạch tuyển dụng, đào tạo, bồi dưỡng để có đủ giáo viên, bảo đảm chất lượng dạy học các môn học theo chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học.

4. Chú trọng thực hiện quy hoạch phát triển mạng lưới trường, lớp và cơ sở vật chất, thiết bị dạy học; duy trì, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục tiểu học và thực hiện giáo dục tiểu học là giáo dục bắt buộc theo quy định của Luật Giáo dục 2019.

5. Chú trọng đổi mới công tác quản lý, quản trị trường học¹; khai thác, sử dụng sách giáo khoa, các nguồn học liệu, thiết bị dạy học hiệu quả, phù hợp thực tiễn; vận dụng linh hoạt các phương pháp, hình thức tổ chức dạy học nhằm phát triển phẩm chất, năng lực học sinh.

B. NHIỆM VỤ CỤ THỂ

I. Thực hiện chương trình giáo dục phổ thông

1. Thực hiện các giải pháp bảo đảm an toàn trường học trong phòng, chống dịch bệnh, thực hiện mục tiêu kiên trì và nâng cao chất lượng giáo dục

Chuẩn bị tốt các phương án đảm bảo an toàn, phòng chống dịch bệnh trên cơ sở hướng dẫn của ngành Y tế và ngành Giáo dục; nâng cao ý thức, trách nhiệm và tăng cường các biện pháp phòng chống dịch cho học sinh, nhân viên, giáo viên, cán bộ quản lý trong trường học; duy trì vệ sinh môi trường trong trường học và các phương án bảo đảm sức khỏe cho học sinh, nhân viên, giáo viên, cán bộ quản lý.

Các trường chủ động chuẩn bị sẵn sàng các kịch bản, phương án tổ chức dạy học theo các hình thức linh hoạt, phù hợp với tâm sinh lý học sinh để phòng trường hợp xảy ra dịch bệnh tại địa phương, nhà trường trên cơ sở đánh giá tổng kết, rút kinh nghiệm từ các năm học trước, thực hiện kiên trì mục tiêu nâng cao chất lượng giáo dục.

2. Chỉ đạo thực hiện chương trình, kế hoạch giáo dục

a. Xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường để chủ động, linh hoạt thực hiện và hoàn thành chương trình năm học

Chỉ đạo các trường tổ chức xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường, kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục và kế hoạch bài dạy theo Công văn số 2345/BGDĐT-GDTH²; bố trí thời gian thực hiện chương trình đảm bảo tính khoa học, sư phạm, không gây áp lực đối với học sinh; linh hoạt trong tổ chức thực hiện dạy học các môn học, hoạt động giáo dục phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương, nhà trường và đối tượng học sinh, đảm bảo cuối năm học đạt được yêu cầu cần đạt theo quy định của chương trình. Khi xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường năm học 2022-2023 cần lưu ý việc củng cố, bổ sung những nội dung có liên quan ở lớp học dưới; những kiến thức, kỹ năng còn hạn chế do thực hiện tinh giảm nội dung dạy học, phải học trực tuyến, học trên truyền hình hoặc các hình thức học tập linh hoạt khác trong các năm học trước vì ảnh hưởng của dịch Covid-19.

b. Thực hiện chương trình giáo dục phổ thông

¹ Thực hiện đổi mới quản lý, quản trị trường học được quy định tại Nghị định số 24/2021/NĐ-CP ngày 23/3/2021 quy định việc quản lý trong cơ sở giáo dục mầm non và cơ sở giáo dục phổ thông công lập và Thông tư số 28/2020/TT-BGDĐT ngày 04/9/2020 của Bộ trưởng Bộ GDĐT ban hành Điều lệ trường tiểu học.

² Công văn số 2345/BGDĐT-GDTH ngày 7/6/2021 của Bộ GDĐT về việc hướng dẫn xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường cấp tiểu học. Công văn 1002/SGDĐT-GDTH ngày 26/8/2021 của Sở GDĐT V/v hướng dẫn xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường cấp tiểu học

** Đối với lớp 1, lớp 2 và lớp 3*

Chỉ đạo các trường thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 (GDPT) đối với lớp 1, lớp 2, lớp 3 theo các văn bản hướng dẫn chuyên môn về giáo dục tiểu học đã được Bộ GDĐT ban hành³, cụ thể:

- Đảm bảo tỷ lệ 01 phòng học/lớp, cơ sở vật chất, sĩ số học sinh/lớp theo quy định tại Điều lệ trường tiểu học; có đủ thiết bị dạy học tối thiểu theo quy định⁴; tăng cường mua sắm trang thiết bị dạy học hiện đại để khai thác tốt nguồn học liệu điện tử, tạo hứng thú cho học sinh trong học tập, góp phần nâng cao chất lượng dạy và học; có giải pháp tham mưu, tháo gỡ khó khăn về đội ngũ để đảm bảo tỷ lệ 1,5 giáo viên/lớp và cơ cấu giáo viên để dạy đủ các môn học và hoạt động giáo dục theo quy định.

- Thực hiện dạy học các môn học và hoạt động giáo dục bắt buộc⁵, các môn học tự chọn⁶ theo quy định của Chương trình giáo dục phổ thông 2018; tổ chức các hoạt động củng cố để học sinh tự hoàn thành nội dung học tập, các hoạt động giáo dục đáp ứng nhu cầu, sở thích, năng khiếu của học sinh; các hoạt động tìm hiểu tự nhiên, xã hội, văn hóa, lịch sử, truyền thống của địa phương.

- Tổ chức dạy học 2 buổi/ngày, mỗi ngày bố trí không quá 7 tiết học, mỗi tiết 35 phút; kế hoạch giáo dục đảm bảo phân bổ hợp lý giữa các nội dung giáo dục, giúp học sinh hoàn thành nhiệm vụ học tập, yêu cầu cần đạt của chương trình; tạo điều kiện cho học sinh được học tập các môn học tự chọn và tham gia các hoạt động giáo dục nhằm thực hiện mục tiêu giáo dục toàn diện ở tiểu học; thời khóa biểu cần được sắp xếp một cách khoa học, đảm bảo tỷ lệ hợp lý giữa các nội dung dạy học và hoạt động giáo dục, phân bổ hợp lý về thời lượng, thời điểm trong ngày học và tuần học phù hợp với tâm sinh lý lứa tuổi học sinh tiểu học.

- Xây dựng kế hoạch tổ chức bán trú với nội dung, hình thức phù hợp điều kiện thực tế, trên cơ sở thống nhất, tự nguyện của học sinh, cha mẹ học sinh và theo các quy định, hướng dẫn và báo cáo cơ quan quản lý theo quy định; các hoạt động bán trú được tổ chức trong khoảng thời gian từ sau giờ học buổi sáng đến trước khi bắt đầu giờ học buổi chiều, thông qua hoạt động bán trú góp phần rèn luyện học sinh về kỹ năng sống, đạo đức, tính kỷ luật, tự phục vụ, trách nhiệm, chia sẻ, yêu thương; việc tổ chức hoạt động bán trú cần linh hoạt, có thể bao gồm các hoạt động: tổ chức ăn trưa, ngủ trưa, vui chơi, giải trí,... cho học

³ Công văn số 3036/BGDĐT-GDTH ngày 20/7/2021 về việc tăng cường chỉ đạo thực hiện nội dung giáo dục của địa phương cấp Tiểu học; Công văn số 3535/BGDĐT-GDTH ngày 19/8/2019 về việc hướng dẫn thực hiện nội dung Hoạt động trải nghiệm ở cấp tiểu học; Công văn số 3539/BGDĐT-GDTH ngày 19/8/2019 về việc hướng dẫn tổ chức dạy học Tin học và tổ chức hoạt động tin học ở cấp tiểu học; Công văn số 681/BGDĐT-GDTH ngày 04/3/2020 về việc hướng dẫn tổ chức dạy học môn Tiếng Anh tự chọn lớp 1, lớp 2; Công văn số 816/BGDĐT-GDTH ngày 09/3/2022 về việc tổ chức dạy học môn Tiếng Anh và môn Tin học theo Chương trình GDPT 2018 cấp tiểu học; Công văn số 1315/BGDĐT-GDTH ngày 16/4/2020 về việc hướng dẫn sinh hoạt chuyên môn thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông cấp Tiểu học.

⁴ Thông tư số 37/2021/TT-BGDĐT ngày 30/12/2021 ban hành Danh mục thiết bị dạy học tối thiểu cấp Tiểu học.

⁵ Tiếng Việt, Toán, Đạo đức, Tự nhiên và Xã hội, Giáo dục thể chất, Âm nhạc, Mĩ thuật, Tin học, Công Nghệ, Tiếng Anh, Hoạt động trải nghiệm.

⁶ Tiếng dân tộc thiểu số, Ngoại ngữ 1.

sinh; tổ chức ăn trưa, bán trú phải bảo đảm an toàn, vệ sinh thực phẩm, bảo đảm dinh dưỡng, sức khỏe cho học sinh.

- Tổ chức các hoạt động cho học sinh sau giờ học chính thức trong ngày là hoạt động theo nhu cầu, sở thích của học sinh trong khoảng thời gian từ sau giờ học chính thức cho đến thời điểm được cha mẹ học sinh đón về nhà; căn cứ vào nhu cầu, sở thích của học sinh và nguyện vọng của cha mẹ học sinh, có thể tổ chức các hoạt động dưới hình thức sinh hoạt câu lạc bộ hoặc sử dụng cơ sở vật chất của nhà trường (thư viện, sân chơi, bãi tập, nhà đa năng...) tạo điều kiện để học sinh vui chơi, giải trí; việc tổ chức hoạt động sau giờ học chính thức trong ngày dưới hình thức sinh hoạt câu lạc bộ phải đảm bảo đúng quy định về tài chính, công khai, minh bạch và được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

** Đối với lớp 4 và lớp 5*

Trên cơ sở Chương trình giáo dục phổ thông 2006, Phòng GDĐT giao quyền chủ động cho các nhà trường xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục đối với lớp 4 và lớp 5 theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh để đáp ứng yêu cầu đổi mới chương trình giáo dục phổ thông⁷, cụ thể:

- Thực hiện điều chỉnh nội dung dạy học một cách hợp lý nhằm đáp ứng yêu cầu, mục tiêu giáo dục tiểu học, phù hợp với đối tượng học sinh của địa phương, đồng thời từng bước thực hiện đổi mới nội dung, phương pháp dạy học theo hướng phát triển năng lực của học sinh trên nguyên tắc đảm bảo yêu cầu chuẩn kiến thức, kỹ năng và phù hợp điều kiện thực tế.

- Tổ chức dạy học cho học sinh lớp 5 để học sinh được chuẩn bị học lớp 6 theo Chương trình GDPT 2018 theo hướng dẫn tại Công văn số 3799/BGDĐT-GDTH⁸. Tăng cường tổ chức chuyên đề, hội thảo giữa trường tiểu học và trung học cơ sở để giáo viên dạy lớp 5 chú trọng rèn luyện các kỹ năng và tạo tâm thế cho học sinh lớp 5 sẵn sàng học lớp 6; đồng thời, giáo viên dạy lớp 6 cũng cần nghiên cứu, tìm hiểu để nắm bắt, điều chỉnh cách dạy, cách học cho học sinh lớp 5 ở giai đoạn đầu, khi các em mới vào học lớp 6, giúp các em làm quen dần với sự thay đổi giữa phương pháp dạy học ở tiểu học và trung học cơ sở.

c. Tổ chức dạy học tiếng Anh, Tin học theo Chương trình cấp tiểu học

Tiếp tục triển khai Chương trình môn tiếng Anh tự chọn lớp 1, lớp 2 đảm bảo các yêu cầu được quy định trong Chương trình GDPT 2018 và Công văn số 681/BGDĐT-GDTH, Công văn số 1061/SGDĐT-GDTrH⁹; tạo cơ hội cho học

⁷ Thực hiện theo hướng dẫn tại Công văn số 4612/BGDĐT-GDTrH ngày 03/10/2017 về việc hướng dẫn thực hiện chương trình giáo dục phổ thông hiện hành theo định hướng phát triển năng lực và phẩm chất học sinh từ năm học 2017-2018.

⁸ Công văn số 3799/BGDĐT-GDTH ngày 01/9/2021 của Bộ GDĐT về việc thực hiện kế hoạch giáo dục đối với lớp 5 đáp ứng yêu cầu Chương trình giáo dục phổ thông 2018.

⁹ Công văn số 681/BGDĐT-GDTH ngày 04/3/2020 của Bộ GDĐT về việc hướng dẫn tổ chức dạy học môn tiếng Anh tự chọn lớp 1, lớp 2 theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018. Công văn số 1061/SGDĐT-GDTrH ngày 25/8/2022 của Sở GDĐT về việc hướng dẫn dạy học Tiếng Anh năm học 2022-2023;

sinh lớp 1, lớp 2 được tiếp cận giáo dục Tin học, tổ chức thực hiện các hoạt động giáo dục tin học cho học sinh theo hướng dẫn của Bộ GDĐT¹⁰.

Tổ chức dạy học môn tiếng Anh, môn Tin học bắt buộc cho học sinh lớp 3 từ năm học 2022-2023 bảo đảm các yêu cầu được quy định trong Chương trình GDPT 2018; triển khai thực hiện các giải pháp để tổ chức dạy học môn tiếng Anh, môn Tin học theo hướng dẫn của Bộ GDĐT và Công văn 569/SGDĐT-GDTH ngày 12/5/2022 của Sở GDĐT V/v tổ chức dạy học môn tiếng Anh và môn Tin học theo Chương trình GDPT 2018 cấp tiểu học.¹¹

Tiếp tục triển khai Chương trình tiếng Anh tự chọn theo Chương trình giáo dục phổ thông 2006 và Chương trình thí điểm tiếng Anh cấp Tiểu học¹² đối với học sinh lớp 4 và lớp 5; tăng cường tổ chức dạy tiếng Anh 4 tiết/tuần cho học sinh lớp 4, lớp 5; sử dụng sách giáo khoa, tài liệu dạy học theo quy định của Bộ GDĐT¹³.

Khuyến khích các trường thực hiện xã hội hóa theo tinh thần tự nguyện trong dạy học tiếng Anh để tăng cường thời lượng học tiếng Anh; dạy học tiếng Anh qua các chủ đề Toán và Khoa học; dạy học một số môn học bằng tiếng Anh¹⁴; tăng cường tổ chức cho giáo viên, học sinh học tiếng Anh qua truyền hình, các phương tiện truyền thông phù hợp khác và đẩy mạnh thực hành tiếng Anh qua các hoạt động như đọc truyện, hoạt động trải nghiệm, các sân chơi, giao lưu.

Thực hiện các giải pháp phù hợp để tăng số lượng học sinh lớp 4, lớp 5 được học môn Tin học tự chọn theo Chương trình giáo dục phổ thông 2006, khi thực hiện cần có những giải pháp tiếp cận chương trình môn Tin học trong Chương trình GDPT 2018 một cách linh hoạt, phù hợp.

d. Dạy học ngoại ngữ tiếng Anh có yếu tố nước ngoài

Khuyến khích các trường có đủ điều kiện tổ chức triển khai dạy học tiếng Anh có yếu tố nước ngoài, trên cơ sở tự nguyện của cha mẹ học sinh và được Phòng GDĐT kiểm tra, xác nhận và được Sở GDĐT thẩm định, phê duyệt trước khi triển khai thực hiện¹⁴.

đ. Tổ chức dạy học nội dung giáo dục địa phương theo Chương trình GDPT 2018

¹⁰ Công văn 569/SGDĐT-GDTH ngày 12/5/2022 của Sở GDĐT V/v tổ chức dạy học môn Tiếng Anh và môn Tin học theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018 cấp tiểu học.

¹¹ Công văn số 816/BGDĐT-GDTH ngày 09/3/2022 về việc tổ chức dạy học môn Tiếng Anh và môn Tin học theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018 cấp tiểu học; [Công văn 569/SGDĐT-GDTH ngày 12/5/2022 của Sở GDĐT V/v tổ chức dạy học môn Tiếng Anh và môn Tin học theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018 cấp tiểu học.](#)

¹² Quyết định số 3321/QĐ-BGDĐT ngày 12/8/2010 của Bộ trưởng Bộ GDĐT về việc ban hành Chương trình thí điểm tiếng Anh tiểu học.

¹³ Công văn số 4329/BGDĐT-GDTH ngày 27/6/2013 về việc chấn chỉnh việc sử dụng SGK, tài liệu dạy Tiếng Anh tiểu học và các văn bản khác của Bộ GDĐT.

¹⁴ Quyết định số 72/2014/QĐ-TTg ngày 17/12/2014 của Thủ tướng Chính phủ quy định việc dạy và học bằng tiếng nước ngoài trong nhà trường và cơ sở giáo dục khác; Công văn số 1026/SGDĐT ngày 19/8/2022 của Sở GDĐT về dạy tiếng Anh với người nước ngoài.

Các trường xây dựng kế hoạch thực hiện nội dung giáo dục của địa phương tích hợp, lồng ghép trong kế hoạch giáo dục nhà trường theo hướng dẫn của Bộ GDĐT tại Công văn số 3036/BGDĐT-GDTH ngày 20/7/2021 với hình thức linh hoạt, phù hợp với điều kiện và hoàn cảnh cụ thể của nhà trường, địa phương, đảm bảo mục tiêu và chất lượng giáo dục. Khi xây dựng kế hoạch, cần chú ý lồng ghép, tích hợp nội dung giáo dục của địa phương vào chương trình các môn học, hoạt động trải nghiệm để phù hợp với đặc điểm tâm lý, trình độ phát triển nhận thức của học sinh theo từng khối lớp đảm bảo mục tiêu, yêu cầu cần đạt của các môn học, hoạt động giáo dục theo quy định, không gây áp lực, quá tải cho học sinh khi thực hiện.

e. Triển khai giáo dục STEM

Khuyến khích các trường chủ động phương án tổ chức thực hiện giáo dục STEM theo định hướng Chương trình GDPT 2018 phù hợp với điều kiện thực tế tại địa phương và khả năng đáp ứng của nhà trường, đội ngũ giáo viên. Tăng cường tổ chức tập huấn, học tập, trao đổi kinh nghiệm để việc triển khai thực hiện giáo dục STEM đúng mục đích, đạt hiệu quả.

3. Nâng cao hiệu quả phương pháp, hình thức tổ chức dạy học và phương pháp, hình thức đánh giá

a. Thực hiện linh hoạt các phương pháp và hình thức tổ chức dạy học

Thực hiện linh hoạt phương pháp, hình thức tổ chức dạy học theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực của học sinh; vận dụng phù hợp những thành tố tích cực của các mô hình, phương thức giáo dục tiên tiến nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả giáo dục, đặc biệt là đổi mới tổ chức hoạt động giáo dục trên lớp học; tăng cường tổ chức thực hành trải nghiệm, tích hợp nội dung giáo dục địa phương, vận dụng kiến thức vào thực tế cuộc sống.

Tiếp tục áp dụng một cách phù hợp mô hình trường học mới¹⁵; triển khai dạy học theo phương pháp Bàn tay nặn bột¹⁶; thực hiện dạy học Mĩ thuật theo phương pháp mới¹⁷; triển khai tập huấn, nghiên cứu và vận dụng “Sơ đồ tư duy” vào tổ chức dạy học một số môn học, hoạt động giáo dục phù hợp; tiếp tục đổi mới phương pháp dạy học và đánh giá môn Tiếng Việt ở tiểu học¹⁸; thực hiện dạy học tích hợp các nội dung giáo dục ở cấp tiểu học linh hoạt với các hình thức tổ chức phù hợp theo kế hoạch giáo dục của nhà trường¹⁹; chú trọng đổi mới nội

¹⁵ Theo Công văn số 4068/BGDĐT-GDTrH ngày 18/8/2016 về việc triển khai mô hình trường học mới từ năm học 2016-2017 và Công văn số 3459/BGDĐT-GDTrH ngày 08/8/2017 về việc rà soát, đảm bảo các điều kiện thực hiện mô hình trường học mới.

¹⁶ Theo hướng dẫn tại Công văn số 3535/BGDĐT-GDTrH ngày 27/5/2013 về việc hướng dẫn triển khai thực hiện phương pháp “Bàn tay nặn bột” và các phương pháp dạy học tích cực khác, trong đó các nhà trường chú trọng chủ động thực hiện việc sắp xếp lại nội dung dạy học một cách phù hợp, thuận lợi để áp dụng phương pháp Bàn tay nặn bột.

¹⁷ Theo hướng dẫn tại Công văn số 2070/BGDĐT-GDTH ngày 12/5/2016 về việc triển khai dạy học Mĩ thuật theo phương pháp mới ở tiểu học, trung học cơ sở.

¹⁸ Theo hướng dẫn tại Công văn số 3175/BGDĐT-GDTrH ngày 21/7/2022 về việc hướng dẫn đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá môn Ngữ văn ở trường phổ thông.

¹⁹ Giáo dục địa phương, giáo dục an toàn giao thông, giáo dục bảo vệ môi trường, giáo dục chăm sóc mắt và phòng chống mù lòa cho học sinh tiểu học (theo Quyết định số 1078/QĐ-BGDĐT ngày 29/4/2020 của Bộ trưởng Bộ GDĐT tại địa chỉ matsanghochay.moet.gov.vn), giáo dục về quyền con người,...

dung và hình thức sinh hoạt chuyên môn thông qua hoạt động dự giờ, nghiên cứu bài học để nâng cao năng lực nghề nghiệp của giáo viên²⁰.

b. Thực hiện hiệu quả các phương pháp và hình thức đánh giá

Đối với học sinh lớp 4, 5 tiếp tục được đánh giá theo quy định tại Thông tư số 30/2014/TT-BGDĐT và Thông tư số 22/2016/TT-BGDĐT²¹. Đối với học sinh lớp 1, 2, 3 được đánh giá theo quy định tại Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT²².

Thực hiện nghiêm túc bàn giao kết quả giáo dục cuối năm học, phù hợp với từng nhóm đối tượng, kiên quyết không để học sinh “ngồi nhầm lớp”; thực hiện khen thưởng học sinh thực chất, đúng quy định, tránh khen tràn lan gây bức xúc cho cha mẹ học sinh và dư luận xã hội.

Tiếp tục tổ chức tập huấn, hướng dẫn các giáo viên về hình thức tổ chức, phương pháp đánh giá thường xuyên; biên soạn đề kiểm tra định kỳ cho các môn học theo Chương trình GDPT 2018; tổ chức thực hiện bài kiểm tra định kỳ đối với môn tiếng Anh, môn Tin học, môn Công nghệ²³ cho học sinh khối lớp 3 theo Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT từ năm học 2022-2023.

Đối với môn Tin học và Công nghệ thực hiện tổ chức dạy học và kiểm tra, đánh giá như hai môn học độc lập, theo Chương trình GDPT môn Tin học và Chương trình GDPT môn Công nghệ; thực hiện điều chỉnh mẫu học bạ và Phụ lục 2 ban hành kèm theo Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT ngày 04/9/2020 phù hợp với việc ghi nhận kết quả đánh giá hai môn học này theo hướng dẫn của Bộ GDĐT.

II. Thực hiện quy hoạch phát triển mạng lưới trường, lớp; duy trì, củng cố kết quả phổ cập giáo dục và thực hiện công bằng trong tiếp cận giáo dục

1. Rà soát, quy hoạch hợp lý mạng lưới trường, lớp

Các trường thực hiện rà soát mạng lưới trường lớp để bảo đảm nguyên tắc thuận lợi cho việc học của học sinh gắn với các điều kiện bảo đảm chất lượng, đáp ứng yêu cầu đổi mới Chương trình GDPT 2018; đề xuất các giải pháp khắc phục tình trạng trường học có quy mô lớp học và sĩ số học sinh/lớp vượt quá quy định; tổ chức sơ kết, đánh giá việc thực hiện sắp xếp, tổ chức lại cơ sở giáo dục tiểu học của địa phương.

Khuyến khích các trường có điều kiện tham khảo những nội dung giáo dục tiên tiến của các mô hình giáo dục hiện đại để đưa vào kế hoạch giáo dục nhà trường một cách phù hợp với thực tế của địa phương; xây dựng đề án liên kết giáo dục từ đó có thể triển khai giảng dạy chương trình giáo dục tích hợp theo quy định

²⁰ Theo hướng dẫn tại Công văn số 1315/BGDĐT-GDTH ngày 16/4/2020 về việc hướng dẫn sinh hoạt chuyên môn thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông cấp Tiểu học.

²¹ Thông tư số 30/2014/TT-BGDĐT ngày 28/8/2014 của Bộ trưởng Bộ GDĐT về việc ban hành Quy định đánh giá học sinh tiểu học; Thông tư số 22/2016/TT-BGDĐT ngày 22/9/2016 của Bộ trưởng Bộ GDĐT về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của quy định đánh giá học sinh tiểu học ban hành kèm theo Thông tư số 30/2014/TT-BGDĐT.

²² Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT ngày 04/9/2020 của Bộ trưởng Bộ GDĐT ban hành Quy định đánh giá học sinh tiểu học.

²³ Phân môn Tin học và phân môn Công nghệ thực hiện bài kiểm tra định kỳ như các môn học độc lập.

2. Duy trì, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục và đảm bảo hiệu quả công tác kiểm định chất lượng giáo dục, xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia

a. Duy trì, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục

Tiếp tục thực hiện Nghị định số 20/2014/NĐ-CP ngày 24/3/2014 của Chính phủ về phổ cập giáo dục, xóa mù chữ; Thông tư số 07/2016/TT-BGDĐT ngày 22/3/2016 của Bộ GDĐT ban hành quy định về điều kiện bảo đảm và nội dung, quy trình, thủ tục kiểm tra công nhận đạt chuẩn phổ cập giáo dục, xóa mù chữ; Kế hoạch số 615/KH-BCĐ ngày 10/3/2022 của Ban chỉ đạo Phổ cập giáo dục, xóa mù chữ tỉnh Hải Dương năm 2022, Kế hoạch số 01/KH-BCĐ, ngày 24/3/2022 của Ban chỉ đạo PCGD, XMC huyện Cẩm Giàng về kế hoạch thực hiện công tác phổ cập giáo dục, xóa mù chữ năm 2022.

Tích cực, chủ động tham mưu với lãnh đạo chính quyền địa phương kiện toàn Ban chỉ đạo phổ cập giáo dục, xóa mù chữ; xây dựng kế hoạch, tập trung mọi nguồn lực để củng cố, duy trì, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục tiểu học, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện và thực hiện giáo dục tiểu học là giáo dục bắt buộc theo quy định tại Luật Giáo dục 2019.

b. Thực hiện hiệu quả công tác kiểm định chất lượng giáo dục và xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia

Tiếp tục thực hiện kiểm định chất lượng giáo dục và kiểm tra công nhận trường tiểu học đạt chuẩn quốc gia theo quy định tại Thông tư số 17/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018 của Bộ trưởng Bộ GDĐT ban hành Quy định về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với trường tiểu học (Thông tư 17/2018/TT-BGDĐT), Thông tư số 13/2020/TT-BGDĐT ngày 26/5/2020 của Bộ trưởng Bộ GDĐT ban hành Quy định tiêu chuẩn cơ sở vật chất các trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học (Thông tư 13/2020/TT-BGDĐT) và Công văn số 5932/BGDĐT-QLCL ngày 28/12/2018 hướng dẫn tự đánh giá và đánh giá ngoài cơ sở giáo dục phổ thông.

Rà soát, xây dựng kế hoạch, lộ trình thực hiện công tác xây dựng trường tiểu học đạt chuẩn quốc gia gắn với chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu của địa phương. Tích cực tham mưu với Đảng ủy, chính quyền địa phương quan tâm, chỉ đạo tập trung các nguồn lực để tăng cường cơ sở vật chất nhằm đảm bảo hiệu quả công tác kiểm định chất lượng giáo dục và xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia, tạo nền tảng vững chắc thực hiện thành công Chương trình GDPT 2018 và hướng đến chuẩn hoá nền giáo dục trên toàn quốc.

Các nhà trường cần xây dựng kế hoạch tự đánh giá; phân đấu 100% các trường tiểu học tự đánh giá và nâng cao chất lượng đánh giá ngoài. Các trường đã được công nhận kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia 05 năm phải tự đánh giá và gửi hồ sơ đề nghị đánh giá ngoài về Sở GDĐT

(trước 05 tháng) để tiếp tục công nhận kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia. Những trường vượt quy mô (trên 30 lớp) cần có kế hoạch tham mưu với UBND các xã, thị trấn, UBND huyện để có giải pháp tháo gỡ kịp thời nhằm duy trì kết quả trường đạt chuẩn quốc gia.

Phấn đấu các trường đến kỳ kiểm tra công nhận lại, các trường thuộc các xã phấn đấu về đích nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu trong năm 2022, 2023 sẽ đạt được mục tiêu kế hoạch đề ra, đồng thời quan tâm xây dựng mô hình trường tiểu học tiêu biểu, điển hình từ đó rút kinh nghiệm để triển khai nhân rộng.

Khuyến khích các địa phương có điều kiện triển khai thực hiện chương trình giáo dục tích hợp theo quy định; áp dụng những mô hình giáo dục tiên tiến, hiện đại, đẩy mạnh hợp tác và hội nhập quốc tế để đáp ứng nhu cầu học tập của người học.

3. Thực hiện giáo dục đối với trẻ khuyết tật, trẻ em có hoàn cảnh khó khăn

a. Đối với trẻ khuyết tật

Nâng cao chất lượng giáo dục đối với trẻ khuyết tật, xây dựng, tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch giáo dục người khuyết tật tại địa phương theo Luật Người khuyết tật 2010 và các văn bản quy phạm pháp luật về giáo dục người khuyết tật. Bảo đảm các điều kiện để trẻ em khuyết tật được tiếp cận với giáo dục, tăng cường giáo dục hòa nhập; được học hòa nhập, được học tập và đánh giá theo kế hoạch giáo dục cá nhân. Việc tổ chức dạy và học cho học sinh khuyết tật phải được thực hiện trên cơ sở kế hoạch giáo dục phù hợp với nhu cầu và khả năng của học sinh khuyết tật.

Tiếp tục tham mưu với các cấp thực hiện đầy đủ các chính sách đối với giáo viên trực tiếp giảng dạy học sinh khuyết tật theo phương thức giáo dục hòa nhập và đối với các cơ sở giáo dục có học sinh khuyết tật học hòa nhập theo quy định của công văn hướng dẫn số 334/HD-LN ngày 31/3/2022 của Sở GDĐT và Sở Tài chính.

b. Đối với trẻ em lang thang cơ nhỡ

Chỉ đạo các nhà trường phối hợp với các tổ chức, cá nhân có liên quan tổ chức các lớp học linh hoạt cho trẻ em lang thang, cơ nhỡ theo kế hoạch dạy học và thời khoá biểu được điều chỉnh phù hợp với đối tượng học sinh và điều kiện của địa phương. Nội dung học tập cần tập trung vào các môn Toán, Tiếng Việt nhằm rèn kỹ năng đọc, viết và tính toán cho học sinh. Căn cứ số lượng trẻ có thể tổ chức thành các lớp cùng trình độ hoặc các lớp ghép không quá hai trình độ. Đánh giá học sinh có hoàn cảnh khó khăn thực hiện theo quy định hiện hành và căn cứ vào mức độ đạt được so với nội dung và yêu cầu đã được điều chỉnh theo quy định.

III. củng cố và tăng cường các điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục

1. Củng cố và phát triển đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục

a. Thực hiện tuyển dụng và linh hoạt các giải pháp bố trí, sử dụng giáo viên

Các trường cần thực hiện các giải pháp để bảo đảm có đủ giáo viên dạy học các môn tiếng Anh, môn Tin học đối với lớp 3 từ năm học 2022-2023 theo hướng dẫn của Bộ GDĐT; thực hiện linh hoạt, tuyển dụng, bố trí, sắp xếp đảm bảo đủ về số lượng, đồng bộ về cơ cấu, đạt chuẩn về trình độ đào tạo, được bồi dưỡng về chuyên môn để triển khai thực hiện Chương trình GDPT 2018 đối với lớp 1, lớp 2, lớp 3. Trong trường hợp chưa thể bố trí đủ giáo viên theo định mức cần có các giải pháp hợp đồng theo Nghị quyết số 102/NQ-CP ngày 03/7/2020 của Chính phủ về giải pháp đối với biên chế sự nghiệp giáo dục và y tế, phù hợp với đặc điểm từng nhà trường, từng địa phương để đảm bảo “*có học sinh thì phải có giáo viên*”. Các trường phải xây dựng kế hoạch cụ thể, tạo điều kiện để giáo viên học tập, nâng cao trình độ đảm bảo đạt chuẩn và trên chuẩn theo quy định tại Điều lệ trường tiểu học.

Thực hiện các giải pháp để đảm bảo đội ngũ giáo viên tiếng Anh, Tin học dạy tiểu học lớp 4 từ năm học 2023-2024 theo hướng dẫn của Bộ GDĐT²⁴ cụ thể: rà soát số lượng giáo viên hiện có, xác định số lượng giáo viên cần để thực hiện việc giảng dạy Chương trình GDPT 2018 môn tiếng Anh, Tin học cấp tiểu học; xác định lộ trình cụ thể để bố trí đủ giáo viên (tuyển dụng, ký hợp đồng lao động, hợp đồng thỉnh giảng, biệt phái); chủ động nguồn tuyển dụng giáo viên thông qua hình thức đào tạo mới, đào tạo liên thông; đào tạo nâng trình độ chuẩn và một số giải pháp khác phù hợp với điều kiện cụ thể của địa phương.

Phối hợp với các cơ sở đào tạo để đào tạo, bồi dưỡng giáo viên bằng các hình thức khác nhau như: giáo viên dạy các môn học mới, đào tạo văn bằng 2, đào tạo liên thông, đào tạo theo địa chỉ, bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm cho người tốt nghiệp đại học chuyên ngành phù hợp muốn trở thành giáo viên để đáp ứng kịp thời nhu cầu, nguồn tuyển dụng giáo viên theo lộ trình thực hiện Chương trình GDPT 2018.

Tích cực tham mưu với các cấp có cơ chế, chính sách đặc thù để quan tâm, chăm lo đội ngũ giáo viên tương xứng với vai trò và tầm quan trọng của giáo viên trong sự nghiệp giáo dục.

b. Nâng cao năng lực đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục

Tổ chức thực hiện kế hoạch bồi dưỡng giáo viên hè 2022 và năm học 2022 - 2023 theo kế hoạch của Sở GDĐT và Phòng GDĐT cho cán bộ quản lý, giáo viên ở các nhà trường nghiêm túc, hiệu quả. Xây dựng đội ngũ cán bộ quản lý và giáo viên cốt cán các môn học để triển khai bồi dưỡng tại địa phương theo phương thức bồi dưỡng qua mạng, thường xuyên, liên tục, ngay tại trường; gắn nội dung bồi dưỡng thường xuyên với nội dung sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn trong trường và cụm trường để nâng cao năng lực nghề nghiệp giáo viên.

²⁴ Công văn số 371/BGDĐT-NGCBQLGD ngày 26/01/2021 của Bộ GDĐT về chuẩn bị giáo viên Tiếng Anh, Tin học năm học 2022-2023 cấp Tiểu học; Công văn số 816/BGDĐT-GDTH ngày 09/3/2022 về việc tổ chức dạy học môn Tiếng Anh và môn Tin học theo Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học.

Tổ chức sinh hoạt chuyên môn và hướng dẫn giáo viên trong tổ, nhóm chuyên môn tham gia cùng xây dựng kế hoạch cá nhân, kịp thời phát hiện thuận lợi, khó khăn và đề xuất những biện pháp giải quyết khó khăn về chuyên môn, nghiệp vụ khi thực hiện chương trình, sách giáo khoa mới. Tăng cường tổ chức chuyên đề, hội thảo, hội giảng cấp trường, cụm trường, cấp huyện và các lớp tập huấn về đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức dạy học đáp ứng yêu cầu thực hiện chương trình GDPT 2018. Chỉ đạo các trường tiểu học dự kiến phân công giáo viên dạy học lớp 4 năm học 2023 - 2024 để tập trung bồi dưỡng.

Trong năm học này, Phòng GDĐT tiếp tục tổ chức Hội thi giáo viên dạy giỏi lớp 2, lớp 4 theo Thông tư 22/2019/TT-BGDĐT về Hội thi giáo viên dạy giỏi, giáo viên chủ nhiệm giỏi.

2. Tăng cường cơ sở vật chất và thiết bị dạy học

a. Đảm bảo các điều kiện về cơ sở vật chất, thiết bị dạy học

Tiếp tục triển khai hiệu quả Đề án đảm bảo cơ sở vật chất cho chương trình giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông giai đoạn 2017 - 2025, trong đó tập trung từng bước giải quyết tình trạng thiếu phòng học (*phải bố trí học tại các phòng chức năng, phòng học bộ môn*), thiếu nhà vệ sinh, nhà vệ sinh không đảm bảo yêu cầu,... tiếp tục đầu tư xây dựng phòng học để thay thế phòng học tạm thời, phòng học kiên cố đã hết niên hạn sử dụng,... để đảm bảo điều kiện học tập tốt nhất và an toàn nhất cho học sinh.

Sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất, trang thiết bị trong tổ chức các hoạt động giáo dục, kiên quyết không để tình trạng “*thiết bị đến trường mà không ra lớp*”; rà soát nhu cầu, xây dựng kế hoạch bổ sung đủ thiết bị dạy học tối thiểu để thực hiện thực hiện Chương trình GDPT 2018 theo lộ trình quy định²⁵; thực hiện rà soát, đề xuất các nội dung đầu tư tăng cường cơ sở vật chất trường học, các hạng mục, ưu tiên đầu tư, mua sắm bổ sung thiết bị dạy học để đưa vào kế hoạch giai đoạn 2021-2025.

Nghiên cứu, nhân rộng mô hình thư viện thân thiện trường tiểu học phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương. Triển khai hiệu quả các văn bản²⁶ hướng dẫn của Bộ GDĐT nhằm tiếp tục củng cố, đổi mới và nâng cao chất lượng hiệu quả hoạt động thư viện, xây dựng và phát triển văn hóa đọc trong các trường tiểu học góp phần nâng cao chất lượng giáo dục theo định hướng phát triển phẩm chất và năng lực học sinh; xây dựng và phát triển tủ sách dùng chung để lưu trữ sách giáo khoa sử dụng lâu dài.

b. Tổ chức lựa chọn, triển khai sách giáo khoa

²⁵. Công văn số 4470/BGDĐT-CSVC ngày 28/9/2018 hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ cơ sở vật chất và thiết bị dạy học trong các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông; Thông tư số 14/2020/TT-BGDĐT ngày 26/5/2020 ban hành quy định phòng học bộ môn trong cơ sở giáo dục phổ thông; Thông tư số 37/2021/TT-BGDĐT ngày 30/12/2021 ban hành Danh mục thiết bị dạy học tối thiểu cấp tiểu học.

²⁶ Công văn số 430/BGDĐT-GDTH ngày 30/01/2019 nhằm hình thành thói quen đọc sách, phát triển năng lực, phẩm chất và tăng cường ngôn ngữ tiếng Việt cho học sinh tiểu học; Công văn số 5750/BGDĐT-GDTH ngày 31/12/2020 về việc tổ chức các hoạt động thư viện trong trường tiểu học từ năm học 2020 – 2021.

Tham gia tổ chức thực hiện đề xuất lựa chọn sách giáo khoa lớp 4 theo quy định của Bộ GDĐT, trong đó cần đặc biệt quan tâm ý kiến từ các tổ chuyên môn trong quá trình tổ chức lựa chọn sách giáo khoa. Phối hợp với các Nhà xuất bản có sách giáo khoa được lựa chọn để đảm bảo cung ứng sách giáo khoa và tổ chức tập huấn sử dụng sách giáo khoa. Thực hiện các giải pháp để hỗ trợ sách giáo khoa cho các học sinh thuộc đối tượng chính sách, học sinh khó khăn; học sinh hộ nghèo và cận nghèo; huy động các nguồn lực xã hội thực hiện rà soát đối tượng được hỗ trợ sách giáo khoa để có giải pháp hỗ trợ kịp thời, đảm bảo tất cả học sinh có đầy đủ sách giáo khoa, không để học sinh nào bị thiếu sách giáo khoa trước khi vào năm học mới.

3. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo

Chủ động xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện Đề án “Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo giai đoạn 2022 - 2025, định hướng đến năm 2030”²⁷ phù hợp với kế hoạch, đề án triển khai thực hiện tại địa phương.

Tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, thiết bị dạy học, tập huấn sử dụng cho đội ngũ giáo viên bảo đảm tỉ trọng nội dung chương trình giáo dục phổ thông được triển khai dưới hình thức trực tuyến (tổ chức các tiết dạy học, các hoạt động giáo dục, tập huấn, bồi dưỡng, sinh hoạt chuyên môn, hội thảo chuyên môn... bằng hình thức trực tuyến) đạt từ 2% đến 5% ở cấp tiểu học; khuyến khích các cơ sở giáo dục duy trì phương thức dạy học trực tuyến đối với một số môn học, hoạt động giáo dục; chuẩn bị các phương án sẵn sàng đáp ứng yêu cầu tổ chức dạy học trong điều kiện thiên tai, dịch bệnh không thể tổ chức dạy học trực tiếp.

IV. Tăng cường huy động nguồn lực để nâng cao chất lượng giáo dục

Tham mưu Ủy ban nhân dân huyện chỉ đạo các phòng, ban thực hiện bảo đảm mức chi tối thiểu 20% ngân sách địa phương cho giáo dục theo quy định của Luật Giáo dục 2019²⁸ và Quyết định số 30/2021/QĐ-TTg²⁹; ưu tiên bố trí ngân sách địa phương, thực hiện lồng ghép có hiệu quả Chương trình mục tiêu quốc gia, Chương trình mục tiêu của ngành Giáo dục và các chương trình, dự án, đề án khác đã được phê duyệt; thực hiện huy động các nguồn tài chính hợp pháp khác để tăng cường cơ sở vật chất, thiết bị dạy học thực hiện hiệu quả chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông cấp tiểu học theo quy định của Bộ GDĐT. Quan tâm đầu tư, bổ sung kinh phí nâng cấp, xây dựng cải tạo thư viện đáp ứng triển khai Chương trình GDPT 2018.

²⁷ Quyết định số 131/QĐ-TTg ngày 25/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ Phê duyệt Đề án “Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo giai đoạn 2022 - 2025, định hướng đến năm 2030”.

²⁸ Khoản 1 Điều 96 Luật Giáo dục 2019.

²⁹ Quyết định số 30/2021/QĐ-TTg ngày 10/10/2021 của Thủ tướng chính phủ về ban hành Quyết định về nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên ngân sách nhà nước từ năm 2022.

Chỉ đạo các nhà trường sử dụng hiệu quả các nguồn lực được huy động, phải biến các nguồn lực được huy động thành chất lượng giáo dục của nhà trường; xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường thực hiện quyền tự chủ và tự chịu trách nhiệm về kế hoạch dạy học và giáo dục theo quy định tại Nghị định số 24/2021/NĐ-CP ngày 23/3/2021 của Chính phủ về Quy định việc quản lý trong cơ sở giáo dục mầm non và cơ sở giáo dục phổ thông công lập và Thông tư số 28/2020/TT-BGDĐT ngày 04/9/2020 của Bộ trưởng Bộ GDĐT ban hành Điều lệ trường tiểu học, đảm bảo sự tham gia của các lực lượng xã hội như cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, học sinh, cha mẹ học sinh, cộng đồng xã hội... để giúp nhà trường huy động được các nguồn lực và cộng đồng trách nhiệm trong việc xây dựng, thực thi và giám sát việc thực hiện kế hoạch giáo dục nhà trường.

V. Đẩy mạnh công tác truyền thông

Chủ động xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch truyền thông về đổi mới Chương trình GDPT 2018, tổ chức triển khai sách giáo khoa cấp tiểu học, chú trọng các nội dung liên quan đến lớp 1, lớp 2, lớp 3 và công tác chuẩn bị đối với lớp 4 và lớp 5 theo lộ trình.

Tổ chức truyền thông đa phương tiện nhằm tuyên truyền, định hướng các chủ trương, chính sách mới về giáo dục; chủ động xử lý các vấn đề truyền thông tại địa phương; nâng cao việc phân tích và xử lý thông tin để đáp ứng yêu cầu truyền thông của Ngành; đẩy mạnh truyền thông về nội dung, giải pháp, lộ trình và điều kiện thực hiện thực hiện nhiệm vụ giáo dục để tạo sự đồng thuận giữa nhà trường, gia đình và xã hội.

Tiếp tục tăng cường truyền thông nội bộ, bảo đảm các chủ trương đổi mới, các quy định của Ngành đến được từng cán bộ, giáo viên, người lao động trong các cấp quản lý và cơ sở giáo dục; tổ chức tập huấn cho cán bộ chuyên trách truyền thông nhằm nâng cao kỹ năng phát ngôn và cung cấp thông tin về giáo dục.

Khuyến khích đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục viết bài và đưa tin về các hoạt động của Ngành việc triển khai thực hiện Chương trình GDPT 2018, gương người tốt, việc tốt, các điển hình tiên tiến của cấp học.... để tạo sức lan tỏa sâu rộng trong cộng đồng.

C. MỘT SỐ NHÓM GIẢI PHÁP CƠ BẢN

I. Nhóm giải pháp nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện trong nhà trường

1. Công tác xây dựng kế hoạch, quy chế, nề nếp chuyên môn

Khi xây dựng các loại kế hoạch trong nhà trường như: Kế hoạch năm học, Kế hoạch giáo dục của nhà trường, Kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục,... cần dựa vào các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của Bộ GDĐT, Sở GDĐT và Phòng GDĐT (Công văn số 2345/BGDĐT-GDTH ngày 07/6/2021; Công văn số 3799/BGDĐT-GDTH ngày 01/9/2021 về việc thực hiện kế hoạch

giáo dục đối với lớp 5; Công văn số 3969/BGDĐT-GDTH, ngày 10/9/2021; Công văn số 1002/SGDĐT- GDTH, ngày 26/8/2021), bám sát vào yêu cầu nhiệm vụ năm học, thích ứng với tình hình phòng chống dịch bệnh hiện nay. Khi xây dựng, sửa đổi, bổ sung, điều chỉnh quy chế làm việc, phân công chuyên môn, quy chế chi tiêu nội bộ, quy chế thi đua, khen thưởng,... cần thiết thực, cụ thể, công khai, minh bạch, rõ ràng.

Tổ chức triển khai thực hiện nghiêm túc kế hoạch, quy chế, các quy định về hồ sơ sổ sách, nề nếp chuyên môn theo Điều lệ trường tiểu học và các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của Bộ GDĐT, Sở GDĐT, giám áp lực về hồ sơ, sổ sách, dành nhiều thời gian cho giáo viên quan tâm đến học sinh và đổi mới phương pháp dạy học.

2. Công tác chỉ đạo dạy học, các hoạt động giáo dục và đánh giá học sinh

Thực hiện có hiệu quả việc dạy học 2 buổi/ngày, lựa chọn nội dung, hình thức dạy học và các hoạt động giáo dục phù hợp nhằm nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện. Cụ thể:

- Đối với lớp 1, 2, 3: Thực hiện Chương trình GDPT 2018. Xây dựng kế hoạch giáo dục cụ thể của lớp 1,2,3 trên cơ sở bộ sách giáo khoa do UBND tỉnh phê duyệt cho năm học 2022-2023. Cập nhật đúng định hướng phương pháp giáo dục của Chương trình GDPT 2018 và chuẩn bị chu đáo cho việc thực hiện Chương trình GDPT 2018 đối với lớp 4 năm học sau.

- Đối với lớp 4, 5: Thực hiện chương trình giáo dục phổ thông theo QĐ 16/2006/QĐ-BGDĐT ngày 05/05/2006. Xây dựng kế hoạch giáo dục đầy đủ, rõ ràng. Trong kế hoạch quan tâm đặc biệt đến các hoạt động thực hành, vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn, các nội dung tích hợp. Điều chỉnh nội dung dạy học và đổi mới phương pháp một cách linh hoạt và phù hợp, thực hiện đổi mới nội dung, phương pháp dạy học theo hướng phát triển năng lực của học sinh phù hợp điều kiện thực tế; rà soát, phát hiện, lược bớt những nội dung chồng chéo, trùng lặp giữa các môn học, giữa các khối lớp trong cấp học; tinh giảm các nội dung quá khó, chưa thực sự cần thiết đối với học sinh tiểu học; sắp xếp, điều chỉnh nội dung dạy học theo các chủ đề học tập phù hợp với đối tượng học sinh; không cắt xén cơ học mà tập trung vào đổi mới phương pháp dạy và học, đổi mới cách thức tổ chức các hoạt động giáo dục sao cho nhẹ nhàng, tự nhiên hiệu quả nhằm phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo của học sinh.

- Tổ chức dạy học cho học sinh lớp 5 để học sinh được chuẩn bị học lớp 6 theo Chương trình GDPT 2018 theo hướng dẫn tại Công văn số 3799/BGDĐT-GDTH ngày 01/9/2021 về việc thực hiện kế hoạch giáo dục đối với lớp 5 đáp ứng yêu cầu Chương trình GDPT 2018.

Tiếp tục khuyến khích tổ chức bán trú cho học sinh với nội dung, hình thức phù hợp điều kiện thực tế, trên cơ sở thống nhất, tự nguyện của cha mẹ học sinh và thực hiện nghiêm các quy định về tổ chức bán trú theo sự chỉ đạo, hướng dẫn của cơ

quan quản lý cấp trên, đáp ứng yêu cầu phòng chống dịch bệnh và an toàn vệ sinh thực phẩm. Huy động sự đóng góp của gia đình và sự hỗ trợ từ các lực lượng xã hội để xây dựng bếp ăn bán trú đảm bảo hiệu quả, công khai, minh bạch, đúng quy định.

Tích cực dự giờ, thăm lớp, kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc của giáo viên trong việc thực hiện: đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức dạy học, giáo dục theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh; việc thực hiện tích hợp dạy học và các nội dung giáo dục (*như bảo vệ môi trường, bảo vệ tài nguyên, môi trường biển, hải đảo, sử dụng năng lượng tiết kiệm, hiệu quả, quyền và bổn phận của trẻ em, bình đẳng giới, an toàn giao thông, phòng chống tai nạn thương tích, phòng chống HIV/AIDS, giáo dục đạo đức, kỹ năng sống, các quy tắc ứng xử văn hóa ...*) vào các môn học và hoạt động giáo dục trong nhà trường,...

Duy trì nề nếp, nâng cao hiệu quả sinh hoạt tổ, khối chuyên môn dưới nhiều hình thức, tạo điều kiện cho giáo viên được thể hiện và phát huy khả năng chuyên môn của bản thân. Lựa chọn chuyên đề phù hợp với thực tế để xây dựng kế hoạch, tổ chức thực hiện có hiệu quả các chuyên đề cấp trường và cấp huyện. Tiếp tục duy trì việc tổ chức sinh hoạt chuyên môn theo cụm trường, nội dung tập trung vào đổi mới nội dung và hình thức dạy học buổi 2, chấm dứt tình trạng dạy văn mẫu đối với tất cả các lớp từ khối 2 - khối 5, dạy học theo định hướng phát huy năng lực, phẩm chất của học sinh, dạy học trải nghiệm, sử dụng sơ đồ tư duy, ứng dụng giáo dục STEM và một số nội dung về thực hiện chương trình GDPT 2018 đối với lớp 1,2,3... Tổ chức có hiệu quả Hội thi giáo viên dạy giỏi theo kế hoạch của Sở GDĐT và Phòng GDĐT đề ra.

Tích cực hưởng ứng tham gia các cuộc thi, giao lưu sân chơi trí tuệ như: Giao lưu câu lạc bộ Toán tuổi thơ khối lớp 5, Giao lưu An toàn giao thông cho nụ cười trẻ thơ, vẽ tranh “Chiếc ô tô mơ ước”, Giao lưu nghệ thuật quốc tế thanh thiếu niên Suwon (Hàn Quốc), Trạng nguyên Tiếng Việt, IOE, VioEdu, Giải toán qua thư... theo các văn bản hướng dẫn, chỉ đạo của Sở GDĐT trên tinh thần tự nguyện của học sinh và nhà trường.

Thực hiện đầy đủ, nghiêm túc nhiệm vụ giáo dục thể chất và y tế trường học năm học 2022-2023 của Sở GDĐT và văn bản chỉ đạo của Phòng GDĐT; xây dựng kế hoạch, tổ chức có hiệu quả các hoạt động giáo dục trải nghiệm cho học sinh theo kế hoạch đã đề ra.

Kiểm tra, đánh giá kết quả học tập và rèn luyện của học sinh nghiêm túc, đúng quy định Thông tư số 22/2016/TT-BGDĐT đối với lớp 4,5 và Thông tư 27/2020/TT-BGDĐT đối với lớp 1,2,3.

Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, phần mềm quản lý kết quả giáo dục và học tập của học sinh. Thực hiện bàn giao kết quả giáo dục cuối năm học một cách nghiêm túc, phù hợp với từng nhóm đối tượng, kiên quyết không để học sinh “ngồi nhầm lớp”; thực hiện đánh giá, khen thưởng học sinh phải đảm

bảo thực chất, đúng quy định, tránh tùy tiện, máy móc, khen thưởng tràn lan gây bức xúc cho cha mẹ học sinh và dư luận xã hội.

3. Xây dựng môi trường giáo dục

Tiếp tục đẩy mạnh các giải pháp nhằm xây dựng trường, lớp: xanh - sạch - đẹp; phát huy hiệu quả các công trình vệ sinh đã xây dựng theo hướng thân thiện, hiện đại, phấn đấu đủ nhà vệ sinh sạch sẽ cho học sinh và giáo viên. Duy trì việc tổ chức cho học sinh thực hiện có nề nếp hoạt động lao động dọn vệ sinh trường lớp, nhằm hình thành ở các em những phẩm chất của người lao động: yêu lao động, quý trọng người lao động, giúp các em có được kỹ năng lao động phục vụ cho sinh hoạt và chuẩn bị cho học sinh các kỹ năng lao động cần thiết trong tương lai.

Thường xuyên phối kết hợp với cha mẹ học sinh thông qua gặp gỡ trực tiếp, qua điện thoại, tin nhắn, zalo,... qua các cuộc họp phụ huynh học sinh để trao đổi thông tin, thống nhất các biện pháp giáo dục học sinh. Thực hiện nghiêm túc thông tư số 55/2011/TT-BGDĐT, ngày 22/11/2011 của Bộ GDĐT Ban hành Điều lệ Ban đại diện cha mẹ học sinh; tiếp tục triển khai thực hiện công tác tài trợ, viện trợ theo Thông tư số 16/2018/TT- BGDĐT ngày 03/8/2018 của Bộ GDĐT.

II. Nhóm giải pháp về xây dựng đội ngũ nhà giáo và CBQL

1. Về tư tưởng, chính trị

Thường xuyên quan tâm đến công tác bồi dưỡng tư tưởng, chính trị, đạo đức nghề nghiệp cho đội ngũ nhà giáo và CBQLGD. Đẩy mạnh hơn nữa việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh. Tiếp tục có những giải pháp quan tâm, chỉ đạo xây dựng và nhân điển hình những tấm gương nhà giáo “Sáng về đạo đức, sâu về chuyên môn, sắc về nghiệp vụ”, “Đổi mới sáng tạo trong dạy và học” góp phần nâng cao chất lượng toàn diện đội ngũ giáo viên để mỗi thầy cô giáo thực sự là tấm gương đạo đức tự học và sáng tạo cho học sinh noi theo.

2. Về xây dựng đội ngũ

Tiếp tục rà soát đội ngũ giáo viên hiện có, xây dựng kế hoạch, lộ trình bồi dưỡng để giáo viên đạt chuẩn theo quy định của Luật Giáo dục năm 2019. Tìm giải pháp khắc phục tình trạng thiếu giáo viên hiện nay. Thực hiện nghiêm túc kế hoạch số 74/KH-UBND ngày 15/7/2022 của UBND huyện Cẩm Giàng về kế hoạch tuyển dụng giáo viên và nhân viên các cơ sở giáo dục công lập ngành GDĐT năm 2022.

Quan tâm xây dựng khối đoàn kết nội bộ, phân công chuyên môn hợp lý, phù hợp với chuyên môn được đào tạo và vị trí việc làm, phát huy tính chủ động, sáng tạo của cán bộ, giáo viên.

3. Về công tác bồi dưỡng

Thực hiện kế hoạch bồi dưỡng thường xuyên cho CBQL, giáo viên tiểu học hè 2022 và trong năm học 2022-2023 (*Kế hoạch số 28/KH-PGDĐT, ngày 25/7/2022 của Phòng GDĐT về kế hoạch bồi dưỡng thường xuyên đối với*

CBQL, giáo viên tiểu học năm học 2022-2023). Trong đó chú trọng bồi dưỡng năng lực về đổi mới công tác quản lí, quản trị trường học. Phát huy vai trò trách nhiệm của người đứng đầu; bồi dưỡng về đổi mới phương pháp dạy học và tổ chức các hoạt động giáo dục trong nhà trường theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh; về thực hiện chương trình GDPT 2018 đối với lớp 1,2,3 và chuẩn bị các điều kiện đối với lớp 4.

Tăng cường bồi dưỡng ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong quản lí, chỉ đạo điều hành (*sử dụng sổ điểm điện tử; học bạ điện tử, sử dụng cơ sở dữ liệu ngành giáo dục, phần mềm PCGD, XMC, công tác thi đua khen thưởng, báo cáo, thống kê số liệu chất lượng,...*) và đổi mới phương pháp, kĩ thuật dạy học.

Khuyến khích giáo viên tự học, tự bồi dưỡng để nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục hiện nay.

4. Về chức năng quản lí

Nâng cao hiệu lực của công tác kiểm tra nội bộ. Làm tốt công tác thi đua, khen thưởng trong nhà trường. Đẩy mạnh công tác kiểm định chất lượng giáo dục gắn với việc duy trì, nâng mức chuẩn của các trường đã đạt chuẩn quốc gia góp phần thực hiện nhiệm vụ chính trị của địa phương và của huyện.

Thực hiện nghiêm túc các quy định của Bộ GDĐT, Sở GDĐT về việc tăng cường quản lí hoạt động dạy thêm, học thêm; các quy định về các khoản thu góp trong nhà trường; làm tốt công tác công khai dân chủ hóa trường học; công tác tham mưu, phối hợp với cha mẹ học sinh, các tổ chức, đoàn thể trong việc phát triển sự nghiệp giáo dục tại địa phương.

III. Nhóm giải pháp về CSVC, trang thiết bị dạy học

1. Về cơ sở vật chất

Tiến hành rà soát CSVC hiện có của nhà trường, đối chiếu với tiêu chuẩn CSVC tại Thông tư 13/2020/TT-BGDĐT, ngày 26/5/2020 của Bộ GDĐT để xây dựng kế hoạch, lộ trình tham mưu với địa phương đưa vào kế hoạch đầu tư xây dựng hàng năm.

Quan tâm đến các công trình vệ sinh của học sinh, khu tập kết rác thải trong nhà trường, sân tập thể thao, vườn trường, các khu trải nghiệm cho học sinh trong khuôn viên nhà trường, ...

Khai thác, sử dụng, bảo quản có hiệu quả cơ sở vật chất hiện có trong nhà trường (*thiết bị phòng học tiếng Anh, Tin học, nhà đa năng, bể bơi,...*)

2. Về sách giáo khoa, thư viện trường học

Hướng dẫn phụ huynh học sinh đăng ký, mua sách giáo khoa theo Danh mục SGK lớp 1,2,3 sử dụng trong cơ sở giáo dục phổ thông tỉnh Hải Dương năm học 2022-2023 (*Công văn số 551/SGDĐT-GDTrH ngày 15/5/2022*). Cung

ứng đầy đủ, kịp thời SGK cho học sinh trước khi bước vào năm học mới. Đối với lớp 4,5: Tiếp tục thực hiện như năm học 2021-2022.

Các trường tiếp tục duy trì, xây dựng tủ sách dùng chung; bảo đảm ngay từ khi bước vào năm học mới tất cả học sinh đều có sách giáo khoa để học tập.

Giáo viên cần hướng dẫn sử dụng sách, vở hàng ngày để học sinh không phải mang theo nhiều sách, vở khi tới trường; sử dụng có hiệu quả sách và tài liệu của thư viện nhà trường. Nơi có điều kiện thì tổ chức cho học sinh để sách vở, đồ dùng học tập tại lớp.

Huy động các nguồn kinh phí và các giải pháp sáng tạo để thực hiện việc cấp sách giáo khoa, không thu tiền đối với học sinh đặc biệt khó khăn, học sinh là con liệt sỹ, con thương binh.

Yêu cầu các trường áp dụng mô hình “thư viện xanh”, “thư viện thân thiện”, xây dựng không gian đọc sách...phù hợp điều kiện thực tế, tạo mọi điều kiện để cán bộ giáo viên, học sinh được tiếp cận với sách, tài liệu tham khảo.

Trong năm học phấn đấu xây dựng từ 1-2 thư viện tiên tiến và xuất sắc.

3. Thiết bị dạy học

Tổ chức kiểm tra, rà soát thực trạng cơ sở vật chất, thiết bị dạy học (TBDH) để có kế hoạch sửa chữa và bổ sung kịp thời theo danh mục TBDH tối thiểu (Theo Thông tư số 37/2021/TT-BGDĐT ngày 30/12/2021 ban hành Danh mục thiết bị dạy học tối thiểu cấp tiểu học), đồng thời quản lý tốt việc sử dụng và bảo quản đồ dùng dạy học.

Tiếp tục có kế hoạch mua mới, thay thế, sửa chữa bàn ghế đáp ứng các tiêu chuẩn theo quy định. Khai thác các nguồn lực nhằm tăng cường các TBDH hiện đại, thiết bị dạy học có yếu tố công nghệ thông tin, phần mềm dạy học môn Tiếng Việt, Toán, Tự nhiên và Xã hội. Sử dụng có hiệu quả trang thiết bị dạy học Ngoại ngữ (*chương trình 4 tiết/tuần*) đã được Đề án trang bị; bổ sung, nâng cấp và sử dụng có hiệu quả phòng dạy Tin học của nhà trường, đảm bảo yêu cầu khi dạy theo tài liệu mới và ít nhất 2 học sinh/máy; sử dụng có hiệu quả các trang thiết bị phục vụ dạy học môn Âm nhạc. Đặc biệt là đàn Piano điện tử được Sở GDĐT trang bị cho các trường từ những năm học trước.

Bồi dưỡng, nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ của viên chức làm công tác TBDH, tiếp tục đẩy mạnh phong trào tự làm đồ dùng dạy học thông qua các hoạt động làm mới, cải tiến, sửa chữa đồ dùng dạy học; thu thập, tuyển chọn các sản phẩm tốt để lưu giữ, phổ biến, nhân rộng trong toàn ngành.

D. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Căn cứ vào kế hoạch thực hiện nhiệm vụ giáo dục tiểu học năm học 2022-2023, các nhà trường nghiên cứu, xây dựng kế hoạch nhà trường, tổ chức triển khai, thực hiện nghiêm túc kế hoạch năm học đã đề ra.

Cán bộ, giáo viên, nhân viên ngành giáo dục có trách nhiệm tuyên truyền đến các bậc cha mẹ học sinh và nhân dân trong toàn huyện những chủ trương, nhiệm vụ năm học 2022-2023 của cấp tiểu học, cũng như kế hoạch, nhiệm vụ giáo dục của nhà trường để nhân dân hiểu, chia sẻ, đồng tình ủng hộ, cùng nhà trường hoàn thành tốt nhiệm vụ năm học.

Trong quá trình thực hiện, nếu có những vấn đề khó khăn, vướng mắc cần giải quyết, các nhà trường báo cáo kịp thời về Phòng GDĐT (qua bộ phận chuyên môn Giáo dục tiểu học) để xin ý kiến chỉ đạo, giải quyết./.

Nơi nhận:

- Sở GDĐT (để b/c);
- Lãnh đạo, chuyên viên Phòng GDĐT;
- Các trường tiểu học (để t/h);
- Website Phòng GDĐT;
- Lưu: VT; GDTH.

TRƯỞNG PHÒNG



Phạm Thị Oanh

KẾ HOẠCH THÁNG NĂM HỌC 2022-2023
CẤP TIỂU HỌC

(Kèm theo Kế hoạch số 32 /KH-PGDĐT ngày 05 tháng 9 năm 2022 của Phòng
Giáo dục và Đào tạo)

Thời gian	Nội dung công việc
Tháng 7+8/2022	<ol style="list-style-type: none">1. Tham dự tập huấn Sách giáo khoa lớp 3 do Sở GDĐT tổ chức;2. Chỉ đạo tuyển sinh lớp 1 năm học 2022-2023;3. Chỉ đạo các đơn vị chuẩn bị các điều kiện cho năm học mới;4. Xây dựng và triển khai kế hoạch bồi dưỡng giáo viên hè 2022 và trong năm học 2022-2023.5. Tham dự chuyên đề lớp 1 chương trình GDPT 2018 của SGDĐT tổ chức.6. Tổng kết năm học 2021-2022 và triển khai nhiệm vụ năm học 2022-2023;7. Chỉ đạo thực hiện ngày tựu trường, ngày khai giảng năm học mới và chương trình học kỳ 1: Lớp 1 ngày 22/8/2022; Lớp 2,3,4,5 ngày 29/8/2022.8. Chỉ đạo xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường năm học 2022-2023.
Tháng 9/2022	<ol style="list-style-type: none">1. Chỉ đạo ngày khai giảng năm học mới và chương trình học kỳ 1 từ ngày 5/9/2022;2. Chỉ đạo cập nhật số liệu vào hệ thống quản lý PCGD, XMC cấp tiểu học; tự kiểm tra, đánh giá, hoàn thiện hồ sơ đề nghị huyện kiểm tra.3. Tập hợp số liệu đầu năm báo cáo Sở Giáo dục và Đào tạo.4. Tổ chức sinh hoạt chuyên môn giáo viên dạy lớp 2,3 theo kế hoạch.5. Kiểm tra công nhận kết quả thực hiện công tác PCGDTH năm 2022 các xã, thị trấn.6. Tập huấn công tác quản lý bán trú trong trường tiểu học.7. Duyệt kế hoạch tổ chức dạy học 2 buổi/ngày của các nhà trường.
Tháng 10/2022	<ol style="list-style-type: none">1. Hoàn thành kiểm tra công nhận kết quả thực hiện công tác PCGDTH năm 2022 tại các xã, thị trấn;2. Chỉ đạo các đơn vị tổ chức Hội nghị CBVCNLD xây dựng kế hoạch nhiệm vụ năm học 2022-20233. Kiểm tra các hoạt động dạy học buổi 2, dự giờ và tháo gỡ khó khăn đối với công tác chuyên môn lớp 2,3.4. Tham dự tập huấn: giáo dục địa phương đối với lớp 3 do Sở GDĐT tổ chức.5. Tổ chức hội thi giáo viên dạy giỏi, giáo viên chủ nhiệm giỏi cấp trường.6. Tổ chức sinh hoạt chuyên môn giáo viên dạy chuyên theo kế hoạch.7. Đôn đốc các trường xây dựng kế hoạch, hoàn thiện hồ sơ đề nghị kiểm tra công nhận lại KĐCLGD, trường chuẩn quốc gia, Thư viện tiên tiến, Thư viện xuất sắc.

Thời gian	Nội dung công việc
Tháng 11/2022	<ol style="list-style-type: none"> 1. Chỉ đạo tổ chức các hoạt động Lễ kỉ niệm 40 năm ngày Nhà giáo Việt Nam 20-11; 2. Kiểm tra công tác bồi dưỡng giáo viên công tác dạy học buổi 2, thực hiện chương trình GDPT 2018 và dự giờ đối lớp 2,3. 3. Tổ chức sinh hoạt chuyên môn và chuyên đề cấp huyện theo kế hoạch. 4. Tổ chức dạy lồng ghép, tích hợp các tiết giáo dục địa phương lớp 1, 2 cấp tỉnh (<i>Dự kiến</i>) 5. Tổ chức Hội thi giáo viên dạy giỏi khối 2, 4 cấp huyện.
Tháng 12/2022	<ol style="list-style-type: none"> 1. Sở kiểm tra công nhận kết quả Phổ cập giáo dục, xóa mù chữ; 2. Tiếp tục kiểm tra việc dạy và học đối với lớp 2,3. 3. Tham dự chuyên đề dạy học môn Tiếng Việt, môn Toán lớp 2,3 do Sở GDĐT tổ chức. 4. Tổ chức sinh hoạt chuyên môn và chuyên đề cấp huyện theo kế hoạch. 5. Tham dự thi GV dạy giỏi – xây dựng thiết bị dạy học số khối 2 cấp Tỉnh.
Tháng 01/2023	<ol style="list-style-type: none"> 1. Chỉ đạo kế hoạch thời gian năm học: Kết thúc học kỳ I: 10/01/2023, học kỳ II: 12/01/2023; 2. Báo cáo số liệu và báo cáo sơ kết học kỳ I trước ngày 15/01/2023; 3. Sơ kết học kỳ I. 4. Đánh giá kết quả thực hiện các bộ Sách giáo khoa lớp 3. 5. Tổ chức sinh hoạt chuyên môn và chuyên đề cấp huyện về giáo dục địa phương theo kế hoạch. 6. Chỉ đạo thực hiện nghỉ tết Nguyên đán theo quy định;
Tháng 02/2023	<ol style="list-style-type: none"> 1. Kiểm tra dạy và học buổi 2. 2. Tham dự sơ kết đánh giá kết quả thực hiện các bộ Sách giáo khoa lớp 3 do Sở GDĐT tổ chức. 3. Bồi dưỡng giáo viên tham dự Hội thi giáo viên dạy giỏi cấp tỉnh đối với khối 4. 4. Tổ chức sinh hoạt chuyên môn và chuyên đề cấp huyện theo kế hoạch
Tháng 3/2023	<ol style="list-style-type: none"> 1. Kiểm tra dạy và học buổi 2 và đổi mới đánh giá học sinh; 2. Tham dự Hội thi giáo viên dạy giỏi cấp tiểu học Tỉnh (Khối 4). 3. Tổ chức Giao lưu “Câu lạc bộ toán tuổi thơ” (Khối 5) cấp huyện; 4. Tham gia giao lưu nghệ thuật quốc tế thanh thiếu niên Suwon (Hàn Quốc) theo lịch của Ban tổ chức. 5. Đề xuất lựa chọn Sách giáo khoa lớp 4
Tháng 4/2023	<ol style="list-style-type: none"> 1. Tham dự Giao lưu “Câu lạc bộ toán tuổi thơ” (Khối 5) cấp tỉnh; 2. Tổ chức hội thảo chuyên đề nâng cao chất lượng đầu ra lớp 5. 3. Kiểm tra việc thực hiện nề nếp chuyên môn và dạy học buổi 2. 4. Chuẩn bị tập huấn chương trình SGK lớp 4.
Tháng 5/2023	<ol style="list-style-type: none"> 1. Chỉ đạo kiểm tra định kỳ cuối năm học; Nghiệm thu bàn giao chất lượng cuối năm khối lớp 5: ngày 18/5/2023; Xét công nhận hoàn thành chương trình tiểu học trước ngày 30/6/2023 2. Kết thúc năm học trước ngày 31/5/2023;

Thời gian	Nội dung công việc
	3. Báo cáo số liệu và báo cáo tổng kết năm học trước ngày 30/6/2022 . 5. Tổng kết năm học, bàn giao học sinh về nghỉ hè tại địa phương.
Tháng 6/2023	1. Xét thi đua các đơn vị; 2. Xét hoàn thành chương trình tiểu học trước ngày 30/6/2023 ; 3. Xây dựng kế hoạch bồi dưỡng giáo viên hè 2023 và năm học 2023-2024; 4. Tập huấn chương trình SGK lớp 4. 5. Xây dựng kế hoạch tuyển sinh lớp 1, tổ chức triển khai thực hiện và hoàn thành trước ngày 31/7/2023. 6. Chỉ đạo thực hiện giáo dục bơi trong hè cho học sinh và tổ chức giao lưu bơi học sinh tiểu học cấp huyện, cấp tỉnh.